



Phụ lục III

GÓI THẦU CHỈ THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA HIỆP ĐỊNH EVFTA VÀ HIỆP ĐỊNH UKVFTA

*(Kèm theo Nghị định số 374/2026/NĐ-CP
ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ)*

1. Ngưỡng giá gói thầu

1.1. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm cấp địa phương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 2.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 1.500.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 1.000.000 SDR.

1.2. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm cấp địa phương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 25.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 20.000.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 15.000.000 SDR.

1.3. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 2.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 1.500.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 1.000.000 SDR.

1.4. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 25.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 20.000.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 15.000.000 SDR.

2. Danh sách cơ quan mua sắm

2.1. Cơ quan mua sắm cấp địa phương

Nghị định này chỉ áp dụng đối với gói thầu của các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây trực thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan hành chính trực thuộc các cơ quan, đơn vị đó.

a) Thành phố Hà Nội:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Y tế;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Sở Du lịch;
- Sở Tư pháp;
- Sở Quy hoạch - Kiến trúc;
- Các Ban Quản lý dự án trực thuộc thành phố Hà Nội và trực thuộc các đơn vị nêu trên của thành phố Hà Nội.

b) Thành phố Hồ Chí Minh:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Y tế;

- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Sở Du lịch;
- Sở Tư pháp;
- Sở Quy hoạch - Kiến trúc;
- Các Ban Quản lý dự án trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Cơ quan mua sắm khác

Nghị định này không áp dụng đối với gói thầu của các cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân độc lập không được liệt kê tại khoản này.

a) Thông tấn xã Việt Nam:

- Trung tâm Nội dung số và Truyền thông;
- Trung tâm Hợp tác quốc tế thông tấn;
- Các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Thông tấn xã Việt Nam.

b) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh:

Văn phòng Học viện, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc.

c) Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam:

- Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững;
- Trung tâm nghiên cứu và tư vấn về phát triển (nay thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam);
- Các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

d) Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam:

- Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra;
- Ban Kế hoạch - Tài chính;
- Ban Đào tạo và Hợp tác quốc tế;
- Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ;
- Các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

đ) Đại học Quốc gia Hà Nội, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc;

e) Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc.

3. Danh mục dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn

Ngoài các dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn được liệt kê tại điểm a khoản 3 Phụ lục I kèm theo Nghị định này, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA còn áp dụng đối với các dịch vụ được liệt kê dưới đây:

Mã CPC	Mô tả
841	Dịch vụ tư vấn liên quan tới lắp đặt phần cứng máy tính
845	Dịch vụ duy tu và bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng, bao gồm cả máy tính
849	Các dịch vụ máy tính khác

4. Danh mục dịch vụ xây dựng

Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA áp dụng đối với tất cả dịch vụ xây dựng được liệt kê trong Mục 51 của Hệ thống phân loại sản phẩm trung tâm tạm thời (CPC) của Liên hợp quốc tại địa chỉ:

https://www.wto.org/english/tratop_e/serv_e/cpc_provisional_complete_e.pdf

5. Danh mục hàng hóa

Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA áp dụng đối với tất cả hàng hóa, trừ các hàng hóa liệt kê tại khoản 5 Phụ lục I kèm theo Nghị định này và hàng hóa sau đây:

Mã HS2012	Mô tả
84.71	Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác

6. Gói thầu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA:

- a) Các gói thầu nêu tại khoản 7 Phụ lục I kèm theo Nghị định này;
- b) Gói thầu mua sắm hàng hoá cho mục đích gây giống và gieo trồng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường);
- c) Gói thầu chuẩn bị mặt bằng, giải phóng mặt bằng, gói thầu dịch vụ bảo trì và sửa chữa cơ sở hạ tầng của các cơ quan mua sắm cấp địa phương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này;

d) Gói thầu mua sắm hàng hoá và cung cấp dịch vụ liên quan tới nghĩa trang liệt sỹ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Sở Nội vụ) thành phố Hà Nội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Sở Nội vụ) Thành phố Hồ Chí Minh;

đ) Đối với gói thầu có giá gói thầu từ 260.000 SDR trở xuống, trừ gói thầu dịch vụ xây dựng, cơ quan mua sắm có thể ưu đãi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa có không quá 500 lao động thường xuyên toàn thời gian;

e) Gói thầu dịch vụ xây dựng ở vùng đặc biệt khó khăn, miền núi và vùng sâu, vùng xa theo quy định của Việt Nam và ở các đảo của Việt Nam;

g) Gói thầu lưu trữ hoặc đặt máy chủ dữ liệu của Chính phủ và các dịch vụ có liên quan;

h) Gói thầu mua sắm hàng hóa hoặc dịch vụ được phân loại là an ninh quốc gia, bao gồm cả bí mật nhà nước;

i) Gói thầu cần thiết để bảo vệ thông tin cá nhân được thu thập trong các điều kiện bảo mật hoặc thông tin kinh doanh bí mật.

7. Khi tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu không sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên không sử dụng ngân sách nhà nước, cơ quan mua sắm liệt kê tại điểm đ và điểm e khoản 2.2 Phụ lục này được tự quyết định việc mua sắm trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm giải trình.